

**KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH NƯỚC SẠCH SỐ 2 HẢI PHÒNG  
TUẦN 2 THÁNG 10 - 2019**

1. Địa điểm lấy mẫu: Mẫu 1: Nước sau xử lý tại nhà máy nước Vật Cách  
Mẫu 2: Số 405 đường 5/4 Hùng Vương  
Mẫu 3: Khu công nghiệp Nomura



2. Ngày lấy mẫu: 10/10/2019

3. Kết quả phân tích:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mẫu 1	Mẫu 2	Mẫu 3	QCVN 01: 2009/BYT
1	Màu sắc*	TCU	<5	<5	<5	15
2	Mùi vị		KPHĐ	KPHĐ	KPHĐ	KPHĐ
3	Độ đục	NTU	0,17	0,2	0,19	2
4	pH		7,71	7,68	7,75	6,5 - 8,5
5	Độ cứng toàn phần	mg/l	98	102	110	300
6	Clorua (Cl-)*	mg/l	24,85	28,4	26,27	250
7	Sắt*	mg/l	<0,03	<0,03	<0,03	0,3
8	Man gan*	mg/l	KPH LOD=0,009	KPH LOD=0,009	KPH LOD=0,009	0,3
9	NO <sub>2</sub> <sup>-</sup> *	mg/l	KPH LOD=0,002	KPH LOD=0,002	KPH LOD=0,002	3
10	NO <sub>3</sub> <sup>-</sup>	mg/l	0,9	0,95	0,9	50
11	SO <sub>4</sub> <sup>2-</sup>	mg/l	24,6	25,5	24,8	250
12	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	0,8	0,96	0,88	2
13	Clo dư	mg/l	0,5	0,3	0,5	0,3 ÷ 0,5
14	Coliform tổng số*	VK/100ml	KPH	KPH	KPH	0
15	E.coli*	VK/100ml	KPH	KPH	KPH	0

(\*) : Những phép thử được công nhận ISO/IEC 17025:2005;

KPHĐ: Không có mùi vị lạ. LOD: Giới hạn phát hiện

**Kết luận:** Ba mẫu nước có các chỉ tiêu phân tích đạt tiêu chuẩn vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống - QCVN 01: 2009/BYT.

KHOA SKMT&SKTH  
TRƯỞNG KHOA

Phùng Thị Tường Vi

KHOA XÉT NGHIỆM  
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Quyên



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
ThS.BS.

Chú thích:

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu được phân tích.
- Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của đơn vị gửi mẫu
- Không được trích sao từng phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của lãnh đạo TTYTDP Hải Phòng